TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG LÔ** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2024/HSST
Ngày 02 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Vị

Ông Nguyễn Bằng

Thư ký phiên tòa: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Đồng Thịnh, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2024/HSST ngày 03/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2024/QĐXXST-HS ngày 23/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thế H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16 tháng 10 năm 1960; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N (đã chết) và con bà Triệu Thị Ch (đã chết); vợ: Cao Thị Ng, sinh năm 1962 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994; Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định số 205/QĐ-XPTT ngày 08/9/2022, Chủ tịch UBND xã Tr, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn vì sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 08/12/2022 chấp hành xong quyết định.

Nhân thân: Tại bản án số 151/2019/HS-ST ngày 25/11/2019, TAND Thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án ngày 26/5/2021, đã được xóa án tích.

+ Tại Quyết định số 183^{A}/QĐ-XPHC ngày 25/8/2022, Chủ tịch UBND xã Tr, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Tại Quyết định số 194/QĐ-XPHC ngày 31/8/2022, Chủ tịch UBND xã Tr, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã được xóa tiền sự do hết thời hiệu thi hành quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/4/2024, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị B, sinh năm 1964; Địa chỉ: Thôn H, xã Tr, huyện L, tỉnh Vĩnh phúc (có mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trần Thế H là người nghiện chất ma túy từ nhiều năm nay và hàng ngày H đều sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03/4/2024, H đến nhà em gái ruột là bà Trần Thị B ở thôn H, xã Tr, huyện L ăn cơm trưa tại đó. Sau khi ăn cơm xong, H hỏi mượn bà B chiếc xe máy nhãn hiệu Loncin BKS 33K4-9072 để đi chơi. Sau đó, H một mình điều khiển xe máy đi xuống địa phận thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc để tìm mua ma túy sử dụng. H mua được của 01 người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ, không xác định được vị trí, địa điểm cụ thể) 01 gói nhỏ ma túy với giá 200.000đ. Sau đó, H cất giấu ma túy vào vành mũ lưỡi trai của H và điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi H đi về đến thôn Ph, xã C, huyện S, tỉnh Vĩnh Phúc thì bị công an huyện Sông Lô yêu cầu kiểm tra, phát hiện tại vị trí vành mũ lưỡi trai của H có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất cục, bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu A1. H khai nhận đó là ma túy mua được nhưng chưa kịp sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo đúng quy định.

Tại Kết luận giám định số 953/KLGĐ ngày 07/4/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"1. Mẫu chất cục, bột màu trắng có trong mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1927g."

Tại Cơ quan điều tra, Trần Thế H đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT - VKSSL ngày 01/7/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Trần Thế H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo H giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo H. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo H.

Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thế H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2024). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được sai phạm về hành vi đã thực hiện và xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, vật chứng thu giữ được cùng với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 16 giờ 00 phút ngày 03/4/2024, tại khu vực đường đê tả Sông Lô thuộc thôn Ph, xã C, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, Trần Thế H ở thôn Đ, xã Tr, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroine có trọng lượng 0,1927g thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Hành vi nêu trên của bị cáo H đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy ... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c) Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được những ảnh hưởng xấu của ma túy đến sức khỏe của bản thân và cộng đồng xã hội, bị cáo đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng do bị cáo là người nghiện ma túy lâu năm nên đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn làm tệ nạn ma túy ngày càng lan rộng và phát triển mạnh hơn trong đời sống. Từ tệ nạn ma túy là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo đã từng tham gia quân ngũ và được hưởng chế độ trợ cấp 01 lần theo Quyết định số 62/2011 của Thủ tướng chính phủ nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 0,1680 gam ma túy là mẫu vật hoàn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói là chất Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) chiếc mũ lưỡi trai màu đen là tài sản hợp pháp của H, quá trình điều tra xác định H đã sử dụng chiếc mũ này để cất giấu gói ma túy, giá trị sử dụng thấp nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Viettel loại bàn phím, vỏ màu đen là tài sản hợp pháp của H, quá trình điều tra xác định H không sử dụng vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại cho H là phù hợp với quy định pháp luật.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin gắn BKS 33K4-9072 là tài sản thuộc quyền quản lý và sử dụng của bà Trần Thị B (là em gái H). Việc H sử dụng chiếc xe để đi mua ma tuý bà B không biết nên cần xem xét trả lại cho bà B là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với người bán ma túy cho Trần Thế H do H tự khai nhận mua của một người đàn ông không biết cụ thể họ tên, tuổi, địa chỉ, không nhận dạng được, không xác định được vị trí mua bán do mua lần đầu tiên nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ để xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Trần Thế H là người cao tuổi nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thế H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Thế H 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 03/4/2024).

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu trả do cơ quan giám định hoàn trả sau giám định cùng toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ SỐ VỤ 840", ký hiệu A1 = 0,1680 gam mẫu ma túy và 01 mũ lưỡi trai màu đen, đã cũ.

Trả lại cho Trần Thế H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, loại bàn phím, vỏ màu đen.

Trả lại cho bà Trần Thị B 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin màu nâu, BKS: 33K4-9072.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

4. Về án phí: Bị cáo H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
-Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
-Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS CA huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
-Công an huyện Sông Lô;
- Nhà tạm giữ công an huyện Sông Lô;
-Uỷ ban nhân dân xã Tr;
-Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Khương Đặng Khánh Hằng

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khương Đặng Khánh Hằng